

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁ THƯỚC  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HSST

Ngày 28/03/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Bình

2. Bà Lê Thị Thảo

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 13 tháng 03 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

**Hà Văn H;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 5 năm 1993 tại: xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; con ông Hà Văn Xuyên, sinh năm: 1966 và bà: Hà Thị Sao, sinh năm: 1969; có vợ là Lò Thị Cúc, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 hai người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 23/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Lê Ngọc Hoàng – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa – Chi nhánh số 2. Vắng mặt ( Có đơn xin xét xử vắng mặt và bản luận cứ bào chữa vắng mặt ).

***- Bị hại:*** Chị Hà Thị Sít, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Vi Văn Chiêu, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Cao, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Chị Lục Thị Khu, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Leo, xã Thành Lâm, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Ông Vi Văn Huy, sinh năm 1963

Trú tại: Thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2023, Hà Văn H, sinh năm: 1993 ở thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, đi bộ từ chòi trông ao của gia đình về nhà, khi về đến khu vực nhà chị Hà Thị Sít, sinh năm: 1978 ở cùng thôn (dạng nhà sàn, các cửa sổ không có then chốt và không có khoá cửa sổ), thấy không có ai ở nhà nên Hà nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, H trèo qua cửa sổ vào nhà chị Sít, rồi mở tủ quần áo ở góc nhà sàn, thấy có 01 (một) túi xách màu đen, H mở túi xách ra thì phát hiện bên trong có 04 (bốn) cọc tiền được buộc bằng dây nịt, gồm 02 (hai) cọc tiền có mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) cọc tiền có các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) cọc tiền có các tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) nên Hà lấy 04 (bốn) cọc tiền bỏ vào túi quần đang mặc rồi nhảy qua cửa sổ, đi bộ ra chòi ao của gia đình, cất giấu số tiền vừa trộm cắp được vào trong tủ quần áo. Đến khoảng 14 giờ, ngày 15/12/2023, H rút một phần tiền trong 01 (một) cọc tiền có mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) rồi sử dụng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) trả nợ cho Vi Văn Huy, sinh năm: 1963 ở cùng thôn; 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) nộp tiền học của con gái Hà Ngọc Hân, sinh năm: 2015 cho thầy giáo Vi Văn Chiêu, sinh năm: 1985 ở thôn Cao, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước; 1.188.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng) nộp tiền học của con trai Hà Thái Sơn, sinh năm: 2017 cho cô giáo Lục Thị Khu, sinh năm: 1989 ở thôn Leo, xã Thành Lâm, huyện Bá Thước tại Trường tiểu học xã Ban Công, huyện Bá Thước. Số tiền còn lại Hà mang xuống huyện Ngọc Lặc để ăn uống, hát Karaoke, nhưng Hà không nhớ ăn uống, hát Karaoke ở những quán nào, địa chỉ ở đâu mà chỉ nhớ tiêu hết khoảng 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), Sau khi ăn uống, hát Karaoke ở huyện Ngọc Lặc về, Hà lấy 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) trong 01 (một) cọc tiền mà Hà đã trộm cắp được để đi mua đồ ăn, nước uống tại khu vực thị trấn Cảnh Nàng, nhưng không biết mua ở những quán nào, địa chỉ cụ thể.

Ngày 23/12/2023, Hà Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước xin được đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp lại 135.900.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước là số tiền trộm cắp còn lại của gia đình chị Sít.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn H đã thành khẩn khai báo, lời khai của Hà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Ngày 25/12/2023 Vi Văn Huy, Vi Văn Chiêu và Lục Thị Khu đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và 1.188.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng) là số tiền mà Hà dùng để trả nợ và nộp tiền học cho con.

Tại Bản kết luận giám định ngày 27/12/2023 của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Bá Thước kết luận:

- Số tiền 135.900.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng) gồm: 189 (một trăm tám mươi chín) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 128 (một trăm hai mươi tám) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 153 (một trăm năm mươi ba) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 10 (mười) tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền tang vật – Hà Văn H ký hiệu thông. M1” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 03 (ba) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Vi Văn Huy ký hiệu M2” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) gồm: 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Vi Văn Chiêu ký hiệu M3” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 1.188.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng, 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), 03 (ba) tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng (hai nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Lục Thị Khu ký hiệu M4” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông

*Về vật chứng vụ án:*

- Số tiền 135.900.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng) gồm: 189 (một trăm tám mươi chín) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 128 (một trăm hai mươi tám) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 153 (một trăm năm mươi ba) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 10 (mười) tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền tang vật – Hà Văn Hà ký

hiệu thông. M1” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 03 (ba) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Vi Văn Huy ký hiệu M2” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) gồm: 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Vi Văn Chiêu ký hiệu M3” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

- Số tiền 1.188.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng, 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), 03 (ba) tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng (hai nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu “Tiền giao nộp – Lục Thị Khu ký hiệu M4” gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông

Ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước ra quyết định xử lý vật chứng số: 171/QĐ-ĐCSHS bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hà Thị Sít.

*Về dân sự:* Quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong cho chị Sít, anh Chiêu, chị Khu, anh Huy. Tất cả những người này không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSBT-TA ngày 12/03/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Hà Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Hà Văn Hà từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị miễn xét. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng 04 (bốn) tình tiết giảm nhẹ là “ bồi thường khắc phục hậu quả”, “ thành khẩn khai báo”, “ bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt” và “ đầu thú “ là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Do gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo, đề nghị HĐXX miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn H đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản của chủ sở hữu, vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/12/2023 bị cáo Hà Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm 171.500.000 đồng (một trăm bảy mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông của gia đình chị Hà Thị Sít, ở thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước. Hành vi của Hà Văn H đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Hà Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự nghiêm trọng do Hà Văn H thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 04 (bốn) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “ Tự nguyện khắc phục hậu quả”, “Thành khẩn khai báo”, “ bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự” và “đầu thú” được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì. Bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, con bị cáo đang con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao bị cáo cho UBND xã Ban Công giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định. Gia đình thuộc hộ nghèo. Nghĩ nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã khắc phục xong, vì vậy miễn xét.

[6]. Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

\* Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\* Áp dụng: Điều c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Xử phạt: Hà Văn H 30 ( ba mươi ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 ( sáu mươi ) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo Hà Văn H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo Hà không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách đối với bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Về án phí: Áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Hà Văn H, người bị hại chị Hà Thị Sít, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Chiêu, chị Lục Thị Khu. Bị cáo Hà Văn H, bị hại chị Hà Thị Sít được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vi Văn Chiêu, chị Lục Thị Khu được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Vi Văn Huy được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- UBND xã Ban Công;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Hùng**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Minh

Nguyễn Thanh Thùy

Phạm Văn Hùng

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**







